TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 77/2025/QĐST-HNGĐ	*Quảng Trị, ngày 10 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 150/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2025 về việc "Ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1979;

Số căn cước công dân: 044079001636; cấp ngày: 27/4/2021;

Địa chỉ: Thôn 3, xã L, tỉnh Quảng Trị;

Bị đơn: Chị Dương Thị H, sinh năm 1982;

Số căn cước công dân: 044182002153; ngày cấp: 16/7/2018

Địa chỉ: Thôn 3, xã L, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn H và chị Dương Thị H.

2. Công nhận thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Thị T, sinh năm 2002 và Nguyễn Văn H, sinh năm 2005. Hiện các con đã trưởng thành, nên anh H, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

b) Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Anh H, chị H thỏa thuận tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c) Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh Nguyễn Văn H và chị Dương Thị H mỗi người chịu 75.000 đồng án phí ly hôn. Anh H thỏa thuận chịu thay án phí ly hôn cho chị H. Số tiền án phí anh H phải nộp được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí,

lệ phí Tòa án số: 0001898, ngày 20/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị. Anh Hà được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND KV4 Quảng Trị;
- Phòng THADS KV4- Quảng Trị;
- UBND xã L (để ghi chú vào sổ hộ tịch ĐKKH ngày 08/12/2001);
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu HS; Lưu VP;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hương